TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 492/2019/HS-PT
Ngày: 28 - 8 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 263/2019/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Trần Kim U. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2019/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Kim U; sinh năm: 1977, tại Bình Định; đăng ký thường trú: 235/26 đường A1, Phường 9, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kim A2 và bà Trần Thị A3; có chồng và 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014); tiền sự: không có; tiền án: không có; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/8/2018, tại siêu thị J - địa chỉ: 30 đường B, phường S, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh - qua theo dõi camera giám sát, các nhân viên siêu thị là anh Huỳnh Kim C và anh Nguyễn Bá V thấy bị cáo Trần Kim U lén lút, tiếp cận và chiếm đoạt một chiếc túi xách bằng vải màu xanh để sau xe nôi đẩy em bé của chị P (quốc tịch Hàn Quốc) tại khu vực bán sữa tầng G của siêu thị. Khi bị cáo đang trên đường tẩu thoát ra khỏi siêu thị thì bị các anh C và V chặn bắt tại cổng B1, giải giao cho cơ quan công an xử lý.

Tại cơ quan công an, bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của chị P như nêu trên. Đồng thời, bị cáo còn khai nhận trước đó vào ngày 07/7/2018, tại khu vực bán trái cây của siêu thị J, cũng lợi dụng sự sơ hở của khách đi siêu thị, bị cáo đã lén lút và chiếm đoạt được một ba lô của chị Trần Thị Ngọc K để phía sau xe đẩy hàng. Bên trong chiếc ba lô có 01 ví nữ, 150.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng, 01 máy Ipad mini màu xám và một số giấy tờ tùy thân mang tên Trần Thị Ngọc K. Điện thoại và Ipad bị cáo mang đến cửa hàng số 1017 đường K1, Phường 3, quận A bán cho anh Trương Công H được 3.700.000 đồng; riêng giấy tờ tùy thân thì bị cáo lấy tên Trần Công D gửi bưu điện trả lại cho chị K.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS-P2 ngày 21 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Kim U tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2019/HS-ST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Kim U phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Kim U 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/4/2019, bị cáo Trần Kim U có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Trần Kim U thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nêu là đúng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo là người lao động chính trong gia đình phải nuôi cha mẹ già và 02 con nhỏ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Kim U đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã nêu; qua lời khai của bị cáo; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định bị cáo U đã hai lần chiếm đoạt tài sản của người khác tại siêu thị J - địa chỉ: 30 đường B, phường S, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

[1.1] Vụ thứ 1: Vào ngày 07/7/2018, tại khu vực bán trái cây trong siêu thị, lợi dụng sự sơ hở của chị Trần Thị Ngọc K, bị cáo đã lén lút, tiếp cận rồi chiếm đoạt chiếc ba lô vải màu xanh - trắng của chị K. Tài sản bên trong chiếc ba lô có 150.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng, 01 máy Ipad mini màu xám và một số giấy tờ tùy thân. Theo Kết luận định giá số 8714/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cấp thành phố, các tài sản này có tổng trị giá 7.376.000 đồng.

[1.2] Vụ thứ 2: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/8/2018, tại khu vực bán sữa tầng G trong siêu thị, lợi dụng sự sơ hở của chị P, bị cáo đã lén lút, tiếp cận rồi chiếm đoạt chiếc túi xách bằng vải màu xanh. Tài sản bên trong túi xách có 01 ví màu đen và số tiền 18.170.700 đồng.

[2] Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị như nêu trên mà bị cáo thực hiện, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Tổng trị giá các tài sản mà bị cáo đã hai lần chiếm đoạt là 25.546.700 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo U kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do ngoài những tình tiết giảm nhẹ Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng, bị cáo còn có tình tiết là đầu thú, là thành phần lao động chính trong gia đình.

[4] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đến tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là "phạm tội 02 lần trở lên"; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù.

[5] Theo hồ sơ vụ án, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng, bị cáo còn có thêm tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) như: đã đầu thú (vụ trộm vào ngày 07/7/2018); tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình "Đơn ngày 23/8/2019 có xác nhận của Công an Phường 9, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh" là bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thành phần lao động chính trong gia đình.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo U. Lập luận trên cũng là căn cứ không chấp nhận đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu theo quy định pháp luật án phí, lệ phí của Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Kim U và sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Trần Kim U phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Kim U 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng vào điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Kim U không phải chịu.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Bình **Nguyễn Văn Minh** **Phan Nhựt Bình**